

Số: 5953/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2017-2020 tầm nhìn 2030”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Thủ đô số 25/2012/QH13 ngày 21/11/2012;

Căn cứ Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc thông qua Đề án “Tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2017-2020 tầm nhìn 2030”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 395/TTr-SGTVT ngày 09 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2017-2020 tầm nhìn 2030” với nội dung chính như sau:

I. Mục tiêu, yêu cầu, đối tượng

1. Mục tiêu:

Thực hiện các giải pháp vừa lâu dài vừa cấp bách, cụ thể để tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu đi lại và nâng cao chất lượng môi trường sống của nhân dân trên địa bàn Thành phố.

Tập trung ưu tiên phát triển đồng bộ hệ thống vận tải hành khách công cộng để đảm bảo thị phần khu vực đô thị trung tâm đến năm 2020 đạt 30% - 35% tổng nhu cầu đi lại, năm 2030 khoảng 50% - 55%; các đô thị vệ tinh đến năm 2020 đạt 15%, năm 2030 khoảng 40%.

Phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ với các quy hoạch khác, đặc biệt là quy hoạch giao thông vận tải được Thủ tướng Chính phủ phê

duyệt để đến năm 2030 đảm bảo tỷ lệ diện tích đất giao thông trên diện tích đất xây dựng đô thị đạt 20% - 26% cho đô thị trung tâm; đạt 18% - 23% cho các đô thị vệ tinh và đạt 16% - 20% cho các thị trấn. Trong đó, diện tích đất cho giao thông tĩnh cần đạt 3% - 4%.

2. Yêu cầu:

Đánh giá thực trạng về số lượng, chất lượng, quản lý phương tiện tham gia giao thông làm cơ sở để đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý các loại phương tiện giao thông đường bộ một cách cụ thể, khả thi.

Xây dựng được lộ trình cụ thể để triển khai các giải pháp và các điều kiện cần thiết nhằm tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ.

3. Đối tượng: Tổ chức, cá nhân sử dụng phương tiện giao thông đường bộ hoạt động trên địa bàn thành phố Hà Nội.

II. Các giải pháp tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2017-2020 tầm nhìn 2030

1. Giải pháp quản lý số lượng phương tiện tham gia giao thông

a) Biện pháp hành chính

Lập Quy hoạch phát triển phương tiện giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, trước mắt lập Quy hoạch vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, taxi đến năm 2030 để đảm bảo quản lý số lượng xe taxi hợp lý.

Xe kinh doanh vận tải hành khách đến 9 chỗ ngồi ứng dụng công nghệ thông tin hoạt động tương tự như xe taxi, quy định quản lý như taxi (quản lý số lượng, quản lý chất lượng, quản lý phạm vi hoạt động) và đưa vào trong Quy hoạch vận tải hành khách bằng taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030.

Đề xuất cấp hạn ngạch đối với xe taxi và các phương tiện hoạt động kinh doanh tương tự taxi (Uber, Grab...) trên địa bàn Thành phố theo quy hoạch phù hợp với điều kiện giao thông và năng lực của kết cấu hạ tầng.

Quy định số lượng xe chở người 4 bánh sử dụng động cơ điện phục vụ kinh doanh hoạt động theo khu vực trên địa bàn Thành phố phù hợp với kết cấu hạ tầng và an toàn giao thông.

Đề xuất quản lý xe đạp điện tương tự như xe máy.

Rà soát và có biện pháp xử lý đối với xe máy không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

b) Biện pháp kinh tế

Quy định đối với chủ sở hữu xe ô tô trên địa bàn Thành phố lắp thiết bị phụ trợ để phục vụ công tác quản lý phương tiện và điều tiết giao thông (thiết bị thu phí tự động...). Chủ xe cơ giới đường bộ phải mở tài khoản để thực hiện việc thu phí tự động cũng như nộp phạt khi vi phạm giao thông.

Đầu giá quyền khai thác kinh doanh đối với số lượng xe taxi thay thế hàng

năm và số lượng taxi tăng thêm theo quy hoạch.

2. Giải pháp quản lý về chất lượng phương tiện tham gia giao thông

a) Biện pháp hành chính

Thực hiện quản lý chặt chẽ chất lượng theo đăng kiểm và niên hạn sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và xử lý nghiêm theo đúng quy định đối với xe tự hoán cải, quá niên hạn không đăng ký, đăng kiểm lưu hành trên đường.

Đối với xe taxi và các loại hình hoạt động tương tự xe taxi: ban hành quy chế quản lý chất lượng phương tiện, chất lượng dịch vụ và quy định tỷ lệ số lượng xe taxi sử dụng nhiên liệu sạch CNG, LPG, năng lượng điện...

Điều tra, rà soát, thống kê số lượng xe máy đã qua sử dụng trên địa bàn Thành phố (theo năm sản xuất) thông qua đăng ký, đề xuất các biện pháp xử lý đối với xe không đảm bảo chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Đề xuất quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn khí thải đối với xe máy nhằm kiểm soát chất lượng xe máy hoạt động trên địa bàn Thành phố.

c) Biện pháp kinh tế:

Đề xuất mức phụ thu ô nhiễm môi trường theo mức khí thải khi lưu hành của phương tiện xe cơ giới đường bộ thông qua đăng kiểm phương tiện.

3. Giải pháp quản lý phạm vi hoạt động của phương tiện tham gia giao thông

a) Biện pháp hành chính

Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND Quy định về hoạt động các phương tiện giao thông trên địa bàn Thành phố nhằm tổ chức giao thông khoa học, hợp lý và phát huy tối đa hiệu quả kết cấu hạ tầng giao thông.

Rà soát, nghiên cứu ban hành quy định hoạt động của xe taxi ngoại tỉnh, xe kinh doanh vận tải hành khách đến 9 chỗ ứng dụng công nghệ thông tin (Uber, Grab...) trên địa bàn Thành phố cho phù hợp cơ sở hạ tầng, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh phù hợp với quy định của Luật pháp.

Xe tải cung ứng thực phẩm, chợ hàng cho siêu thị, trung tâm thương mại, chợ đầu mối, khách sạn: chỉ được phép hoạt động vào ban đêm.

Phân vùng hạn chế hoạt động của xe máy phù hợp với cơ sở hạ tầng và năng lực phục vụ của hệ thống vận tải hành khách công cộng tiến tới dừng hoạt động xe máy trên địa bàn các quận vào năm 2030.

Xe ba bánh phục vụ đi lại của thương binh và người khuyết tật khi tham gia giao thông phải được đăng ký, đăng kiểm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Dừng hoạt động xe ba bánh kinh doanh dịch vụ chở hàng, chở người trên địa bàn Thành phố và có cơ chế hỗ trợ chuyển việc làm đảm bảo đời sống đối với thương binh có xe ba bánh kinh doanh dịch vụ chở hàng, chở người đang hoạt động.

Quy định dừng hoạt động đối với xe xích lô trên địa bàn Thành phố.

Rà soát, xác định các khu vực đủ điều kiện phát triển không gian đi bộ gắn

với các khu vực danh lam thắng cảnh, khu vực bảo tồn, phát triển du lịch trên địa bàn các quận thuộc Thành phố.

Tiếp tục rà soát điều chỉnh, giờ học, giờ làm việc và kinh doanh dịch vụ theo Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 12/01/2012 của UBND thành phố Hà Nội nhằm giảm mật độ phương tiện tham gia giao thông trong giờ cao điểm.

b) Biện pháp kinh tế

Rà soát, sửa đổi, ban hành giá dịch vụ trông giữ phương tiện theo hướng lũy tiến theo giờ, theo khu vực.

Lập Đề án thu phí phương tiện cơ giới vào một số khu vực trên địa bàn Thành phố có nguy cơ ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường để hạn chế số lượng xe cơ giới hoạt động.

Khuyến khích các trường học tổ chức đưa đón học sinh bằng ô tô phù hợp với hệ thống vận tải hành khách công cộng.

4. Giải pháp phát triển và nâng cao hiệu quả vận tải hành khách công cộng

a) Biện pháp hành chính

Xây dựng kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể triển khai thực hiện các chỉ tiêu về phát triển vận tải hành khách công cộng đáp ứng tốt hơn nhu cầu đi lại của nhân dân.

Xây dựng và triển khai đề án nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động vận tải hành khách công cộng vận tải hành khách bằng xe buýt tạo sự kết nối hợp lý và thuận tiện.

Rà soát sửa đổi Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn.

Rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới và lựa chọn phương tiện xe buýt phù hợp với các tuyến đường, nâng cao chất lượng, hiệu quả vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Rà soát, bố trí hợp lý các điểm dừng đỗ, điểm trung chuyển phục vụ kết nối giữa các loại hình vận tải hành khách công cộng, các điểm giao thông tĩnh với phương tiện giao thông cá nhân.

b) Biện pháp kinh tế

Nghiên cứu ban hành các quy định nhằm khuyến khích thu hút đầu tư các tuyến đường sắt đô thị, BRT, Mono rail, buýt bằng hình thức hợp tác công tư (PPP) nhằm phát triển nhanh, đồng bộ.

Rà soát, sửa đổi, ban hành cơ chế, chính sách, tiếp tục trợ giá đối với vận tải hành khách công cộng.

Có cơ chế, chính sách khuyến khích để đổi mới đầu tư phương tiện theo hướng hiện đại hoá và phương tiện có mức phát thải đạt tiêu chuẩn Euro4, Euro5, sử dụng nhiên liệu sạch.

Có chính sách hỗ trợ khuyến khích đối với người sử dụng phương tiện giao thông công cộng cho các nhóm đối tượng trong xã hội, đặc biệt là đối tượng cán

bộ công chức, viên chức, người lao động để thu hút nâng cao tỷ lệ sử dụng vận tải hành khách công cộng góp phần giảm phương tiện giao thông cá nhân.

Giám sát chặt chẽ chất lượng dịch vụ và xử lý nghiêm các doanh nghiệp vận tải hành khách công cộng vi phạm các quy định trong quá trình khai thác.

5. Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý

Xây dựng đề án giao thông thông minh trong tổng thể đề án Thành phố thông minh tập trung vào những nội dung cụ thể: xây dựng cơ sở dữ liệu (số hóa) về hạ tầng giao thông và phương tiện giao thông và các phần mềm phục vụ công tác quản lý điều hành hệ thống giao thông thông minh, điều hành tổ chức giao thông và xử lý vi phạm giao thông.

Thành lập trung tâm quản lý điều hành giao thông chung của Thành phố, đảm bảo chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giao thông vận tải.

Xây dựng bản đồ giao thông số trực tuyến để phục vụ công tác quản lý, điều hành và điều tiết giao thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sử dụng điểm đỗ xe nhằm tối ưu nhu cầu đỗ xe (công nghệ tìm kiếm điểm đỗ xe thông minh - iParking...).

Nghiên cứu ứng dụng các thiết bị đầu cuối đảm bảo việc thực hiện kết nối giao thông thông minh giữa các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân được hiệu quả.

Ban hành bổ sung quy định lắp đặt thiết bị giám sát hành trình để đưa vào quản lý đối với xe chở người 4 bánh sử dụng động cơ điện phục vụ kinh doanh.

Ban hành quy định phải lắp đặt thiết bị trả phí tự động trên tất cả các ô tô, mỗi chủ phương tiện phải mở tài khoản để phục vụ công tác thu phí phương tiện cơ giới vào một số khu vực trên địa bàn Thành phố và quản lý phương tiện trên địa bàn Thành phố.

6. Giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước về giao thông vận tải.

Rà soát, sửa đổi hệ thống văn bản pháp quy của Thành phố cho phù hợp với nội dung Đề án “Tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2017-2020 tầm nhìn 2030”.

Kiến nghị Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ban, ngành Trung ương sửa đổi và hoàn thiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực quản lý phương tiện giao thông đường bộ. Ban hành quy định an toàn kỹ thuật giao thông đường bộ và ô nhiễm môi trường đối với các loại phương tiện giao thông đường bộ.

Rà soát, sửa đổi và ban hành quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, chính quyền trong công tác quản lý về giao thông vận tải đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giáo dục tuyên truyền phổ biến pháp luật và Đề án “Tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2017-2020 tầm nhìn 2030” tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện. Từng bước xây dựng văn hóa giao thông, ý thức sử dụng phương tiện

giao thông công cộng, hạn chế sử dụng phương tiện giao thông cá nhân.

Kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự an toàn giao thông và trật tự đô thị, ô nhiễm môi trường.

III. Lộ trình thực thực hiện các giải pháp

Triển khai đồng bộ, linh hoạt các nhóm giải pháp chia thành 03 giai đoạn, (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Giai đoạn 2017 - 2018: Tập trung thực hiện các giải pháp về quản lý phương tiện tham gia giao thông và tăng cường công tác quản lý nhà nước về giao thông vận tải.

Giai đoạn 2017 - 2020: Tập trung thực hiện các giải pháp về quản lý số lượng, chất lượng phương tiện tham gia giao thông và phát triển vận tải hành khách công cộng. Áp dụng giải pháp hạn chế phương tiện cá nhân theo ngày chẵn, lẻ đối với những khu vực, tuyến phố ùn tắc thường xuyên, nghiêm trọng.

Giai đoạn 2017 - 2030: Từng bước hạn chế hoạt động trên một số khu vực và thời gian, đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết để dừng hoạt động xe máy trên địa bàn các quận vào năm 2030.

(Có đề án chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải: Là cơ quan thường trực có trách nhiệm tham mưu cho UBND Thành phố chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án. Cụ thể một số nhiệm vụ như sau:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu xây dựng Đề án thu phí phương tiện cơ giới vào một số khu vực trên địa bàn thành phố Hà Nội, trình UBND Thành phố phê duyệt.

- Chủ trì nghiên cứu lập Quy hoạch phát triển phương tiện giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, trình UBND Thành phố phê duyệt.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu trình UBND Thành phố phê duyệt giá dịch vụ trông giữ xe.

- Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội xây dựng phương án về thay đổi giờ học tập, giờ làm việc trình UBND Thành phố phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước theo đúng thẩm quyền được phân cấp.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan triển khai các nhiệm vụ cụ thể khác của Đề án.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các Sở, ngành liên quan tham mưu trình UBND Thành phố ban hành giá dịch vụ trông giữ phương tiện trên địa bàn Thành phố, đề xuất mức phụ thu phí môi trường theo mức khí thải và các nhiệm vụ khác liên quan đến lĩnh vực tài chính, kinh tế.

3. Công an Thành phố: Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội xây dựng phương án về thay đổi giờ học tập, giờ làm việc trình UBND Thành

phổ phê duyệt; rà soát số lượng xe máy, xe ba bánh theo niên hạn quản lý đăng ký, tăng cường công tác xử lý vi phạm.

4. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực tổ chức bộ máy hành chính, rà soát phân công nhiệm vụ đối với các đơn vị quản lý về lĩnh vực giao thông vận tải của Thành phố đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm và các nhiệm vụ khác có liên quan.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền vận động học sinh chấp hành nghiêm túc luật giao thông đường bộ, khuyến khích các trường tổ chức đưa đón học sinh bằng ô tô phù hợp với vận tải hành khách công cộng và các nhiệm vụ khác có liên quan.

6. Sở Lao động Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và các Sở, Ban ngành có liên quan khác xây dựng phương án về thay đổi giờ học tập, giờ làm việc trình UBND Thành phố phê duyệt.

7. Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố bổ sung, sửa đổi hoàn thiện các văn bản pháp quy để có căn cứ tổ chức thực hiện Đề án và các nhiệm vụ khác có liên quan.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố các giải pháp thu hút vốn đầu tư, bố trí nguồn vốn thực hiện các nhiệm vụ của Đề án và các nhiệm vụ khác có liên quan.

9. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tuyên truyền vận động, động viên mọi tầng lớp dân cư của Thành phố trong việc hiểu, đồng thuận và đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đề án.

10. Tổng Công ty vận tải Hà Nội: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan đề xuất UBND Thành phố triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn 2017 – 2020 tầm nhìn 2030 và các nhiệm vụ khác có liên quan.

11. UBND các quận, huyện, thị xã: Các quận, huyện, thị xã có nghị quyết, kế hoạch cụ thể, bố trí lực lượng, kinh phí, trang thiết bị để triển khai thực hiện Đề án. Công tác tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên do đó cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị cần phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo từ quận, huyện, thị xã đến cơ sở đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu của Đề án và chịu trách nhiệm đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

12. Các tổ chức, cá nhân có liên quan: Thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao và xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung Đề án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên

quan của Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GTVT;
- TT: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP Hà Nội;
- Các Ban HĐND Thành phố: Đô thị, Pháp chế, KTNS, VHXH;
- Tổng Công ty vận tải HN;
- VPUB: CVP, các PCVP, ĐT, KT, TKBT, TH;
- Lưu: VT, ĐT_{Hải}.

32333 (1307)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung



Kế hoạch thực hiện các giải pháp tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường

(Kế hoạch chi tiết số: 5953/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của UBND thành phố Hà Nội).

Lộ trình	Nội dung giải pháp
Giai đoạn 2017 - 2018	Thực hiện biện pháp hành chính
	Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND Quy định về hoạt động các phương tiện giao thông trên địa bàn Thành phố nhằm tổ chức giao thông khoa học hợp lý và phát huy tối đa hiệu quả kết cấu hạ tầng giao thông.
	Xe tải cung ứng thực phẩm, chở hàng cho siêu thị, trung tâm thương mại, khách sạn: chỉ được phép hoạt động vào ban đêm.
	Xe ba bánh phục vụ đi lại của thương binh và người khuyết tật khi tham gia giao thông phải được đăng ký, đăng kiểm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Dừng hoạt động xe ba bánh kinh doanh dịch vụ chở hàng, chở người trên địa bàn Thành phố và có cơ chế hỗ trợ chuyển việc làm đảm bảo đời sống đối với thương binh có xe ba bánh kinh doanh dịch vụ chở hàng, chở người đang hoạt động.
	Quy định dừng hoạt động đối với xe xích lô trên địa bàn Thành phố.
	Tiếp tục rà soát điều chỉnh, giờ học, giờ làm việc và kinh doanh dịch vụ theo Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 12/01/2012 của UBND thành phố Hà Nội nhằm giảm mật độ phương tiện tham gia giao thông trong giờ cao điểm.
	Thành lập trung tâm quản lý điều hành giao thông chung của Thành phố, đảm bảo chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giao thông vận tải.
	Rà soát, sửa đổi hệ thống văn bản pháp quy của Thành phố cho phù hợp với các nội dung Đề án “Tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2017-2020 tầm nhìn 2030”.
	Rà soát, sửa đổi và ban hành quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, chính quyền trong công tác quản lý về giao thông, vận tải đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.
	Kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự an toàn giao thông và trật tự đô thị, ô nhiễm môi trường.
Giai đoạn 2017 - 2020	Thực hiện biện pháp kinh tế
	Rà soát, sửa đổi, ban hành giá dịch vụ trông giữ phương tiện theo hướng lũy tiến theo giờ, theo khu vực.
	Khuyến khích các trường học tổ chức đưa đón học sinh bằng ô tô phù hợp với hệ thống vận tải hành khách công cộng.
	Lập Quy hoạch phát triển phương tiện giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, trước mắt lập Quy hoạch vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, taxi đến năm 2030 để đảm bảo quản lý số lượng xe taxi hợp lý. Xe kinh doanh vận tải hành khách đến 9 chỗ ngồi ứng dụng công nghệ thông tin hoạt động tương tự như xe taxi quy định quản lý như taxi (quản lý số lượng, quản lý chất lượng, quản lý phạm vi hoạt động), đối tượng này sẽ được đưa vào trong Quy hoạch vận tải hành khách bằng taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030.
	Đề xuất cấp hạn ngạch đối với xe taxi và các phương tiện hoạt động kinh doanh tương tự taxi (xe Uber, Grab...) trên địa bàn Thành phố theo quy hoạch phù hợp với điều kiện giao thông và năng lực của kết cấu hạ tầng.
Quy định số lượng xe chở người 4 bánh sử dụng động cơ điện phục vụ kinh doanh	

M

<p>hoạt động theo khu vực trên địa bàn Thành phố phù hợp với kết cấu hạ tầng và an toàn giao thông.</p>
<p>Rà soát và có biện pháp xử lý đối với xe máy không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.</p>
<p>Thực hiện quản lý chặt chẽ chất lượng theo đăng kiểm và niên hạn sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và xử lý nghiêm theo đúng quy định đối với xe tự hoán cải, quá niên hạn không đăng ký, đăng kiểm lưu hành trên đường.</p>
<p>Đối với xe taxi và các loại hình hoạt động tương tự xe taxi: ban hành quy chế quản lý chất lượng phương tiện, chất lượng dịch vụ và quy định tỷ lệ số lượng xe taxi sử dụng nhiên liệu sạch CNG, LPG, năng lượng điện...</p>
<p>Điều tra, rà soát, thống kê số lượng xe máy đã qua sử dụng trên địa bàn Thành phố (theo năm sản xuất) thông qua đăng ký, đề đề xuất các biện pháp xử lý đối với xe không đảm bảo chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.</p>
<p>Đề xuất quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn khí thải đối với xe máy nhằm kiểm soát chất lượng xe máy hoạt động trên địa bàn Thành phố.</p>
<p>Rà soát, nghiên cứu ban hành quy định hoạt động của xe taxi ngoại tỉnh, xe Uber, Grab trên địa bàn Thành phố cho phù hợp cơ sở hạ tầng đảm bảo cạnh tranh lành mạnh phù hợp với quy định của Luật pháp.</p>
<p>Rà soát sửa đổi Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn.</p>
<p>Xây dựng đề án giao thông thông minh trong tổng thể đề án Thành phố thông minh tập trung vào những nội dung cụ thể: xây dựng cơ sở dữ liệu (số hóa) về hạ tầng giao thông và phương tiện giao thông và các phần mềm phục vụ công tác quản lý điều hành hệ thống giao thông thông minh, điều hành tổ chức giao thông và xử lý vi phạm giao thông.</p>
<p>Xây dựng bản đồ giao thông số trực tuyến để phục vụ công tác quản lý, điều hành và điều tiết giao thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sử dụng điểm đỗ xe nhằm tối ưu nhu cầu đỗ xe (công nghệ tìm kiếm điểm đỗ xe thông minh - iParking...).</p>
<p>Nghiên cứu ứng dụng các thiết bị đầu cuối đảm bảo việc thực hiện kết nối giao thông thông minh giữa các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân được hiệu quả.</p>
<p>Ban hành bổ sung quy định lắp đặt thiết bị giám sát hành trình để đưa vào quản lý đối với xe chở người 4 bánh sử dụng động cơ điện phục vụ kinh doanh.</p>
<p>Ban hành quy định phải lắp đặt thiết bị trả phí tự động trên tất cả các ô tô, mỗi chủ phương tiện phải mở tài khoản để phục vụ công tác thu phí phương tiện cơ giới vào một số khu vực trên địa bàn Thành phố và quản lý phương tiện trên địa bàn Thành phố.</p>
<p>Kiến nghị Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ban ngành trung ương sửa đổi và hoàn thiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực quản lý phương tiện giao thông đường bộ. Ban hành quy định an toàn kỹ thuật giao thông đường bộ và ô nhiễm môi trường đối với các loại phương tiện giao thông đường bộ.</p>
<p>Thực hiện biện pháp kinh tế</p>
<p>Quy định đối với chủ sở hữu xe ô tô trên địa bàn Thành phố lắp thiết bị phụ trợ để phục vụ công tác quản lý phương tiện và điều tiết giao thông (thiết bị thu phí tự động...), chủ xe cơ giới đường bộ phải mở tài khoản để thực hiện việc thu phí tự động cũng như nộp phạt khi vi phạm giao thông. Quy định xử phạt xe vi phạm giao thông đối với chủ sở hữu xe để đảm bảo chủ xe phải đăng ký đúng tên khi mua bán xe.</p>
<p>Đấu giá quyền khai thác kinh doanh đối với số lượng xe taxi thay thế hàng năm và số lượng taxi tăng thêm theo quy hoạch.</p>

	<p>Đề xuất mức phụ thu ô nhiễm môi trường theo mức khí thải khi lưu hành của phương tiện xe cơ giới đường bộ thông qua đăng kiểm phương tiện.</p> <p>Lập Đề án thu phí phương tiện cơ giới vào một số khu vực trên địa bàn Thành phố có nguy cơ ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường để hạn chế số lượng xe cơ giới không cần thiết đi vào.</p> <p>Rà soát, sửa đổi, ban hành cơ chế, chính sách, tiếp tục trợ giá đối với vận tải hành khách công cộng.</p> <p>Có cơ chế, chính sách khuyến khích để đổi mới đầu tư phương tiện theo hướng hiện đại hoá và phương tiện có mức phát thải đạt tiêu chuẩn Euro4, Euro5, sử dụng nhiên liệu sạch.</p>
Giai đoạn 2017 - 2030	Thực hiện biện pháp hành chính
	Đề xuất quản lý tương tự như xe máy đối với xe đạp điện.
	Phân vùng hạn chế hoạt động của xe máy phù hợp với cơ sở hạ tầng và năng lực phục vụ của hệ thống vận tải hành khách công cộng tiến tới dừng hoạt động xe máy trên địa bàn các Quận vào năm 2030.
	Rà soát, xác định các khu vực đủ điều kiện phát triển không gian đi bộ gắn với các khu vực danh lam thắng cảnh, khu vực bảo tồn, phát triển du lịch trên địa bàn các quận thuộc Thành phố.
	Xây dựng và triển khai đề án nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động vận tải hành khách công cộng vận tải hành khách bằng xe buýt tạo sự kết nối hợp lý và thuận tiện.
	Xây dựng kế hoạch phân công trách nhiệm cụ thể triển khai thực hiện các chỉ tiêu về phát triển vận tải hành khách công cộng đáp ứng phục vụ tốt hơn nhu cầu đi lại của nhân dân.
	Rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới và lựa chọn phương tiện xe buýt phù hợp với các tuyến đường nâng cao chất lượng hiệu quả vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội.
	Rà soát, bố trí hợp lý các điểm dừng đỗ, điểm trung chuyển và phục vụ kết nối giữa các loại hình vận tải hành khách công cộng, các điểm giao thông tĩnh và phương tiện giao thông cá nhân.
	Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giáo dục tuyên truyền phổ biến pháp luật và Đề án “Tăng cường quản lý phương tiện giao thông đường bộ nhằm giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2017-2020 tầm nhìn 2030” tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện. Từng bước xây dựng văn hóa giao thông, ý thức sử dụng phương tiện giao thông công cộng, hạn chế sử dụng phương tiện giao thông cá nhân.
	Thực hiện biện pháp kinh tế
	Nghiên cứu ban hành các quy định nhằm khuyến khích thu hút đầu tư các tuyến đường sắt đô thị, BRT, Mono rail, buýt bằng hình thức hợp tác công tư (PPP) nhằm phát triển nhanh, đồng bộ.
	Có chính sách hỗ trợ khuyến khích đối với người sử dụng phương tiện giao thông công cộng cho các nhóm đối tượng trong xã hội, đặc biệt là đối tượng cán bộ công chức, viên chức, người lao động để thu hút nâng cao tỷ lệ sử dụng vận tải hành khách công cộng góp phần giảm phương tiện giao thông cá nhân.
	Giám sát chặt chẽ chất lượng dịch vụ và xử lý nghiêm các doanh nghiệp vận tải hành khách công cộng vi phạm các quy định trong quá trình khai thác.

